

Bản án số: 08/2019/DS-ST

Ngày 05/4/2019.

Về việc: “*Tranh chấp về Hợp
đồng vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thường;
2. Ông Phạm Quốc Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham dự phiên
tòa:** Không tham gia.

Vào ngày 05 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, An Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ kiện dân sự thụ lý số **04/2019/TLST-DS** ngày 04/01/2019, về việc “*Tranh chấp về Hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2019/QĐST-DS ngày 12/3/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Ngọc V (Phú), sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Tổ 02 ấp HT, xã ĐT, TS, An Giang.

2. *Bị đơn:* Ông Tô Ca C, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: ấp HL, xã ĐT, TS, An Giang.

3. Người có quyền lợi liên quan: Bà Hà Thị Th, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: ấp HL, xã ĐT, TS, An Giang.

(Vắng mặt ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th; Đã tổng đạt hợp lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc V ngày 28/11/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa có nội dung như sau: Vào ngày 06/10/2017AL, ông Tô Ca C có đến hỏi vay của chị Nguyễn Thị Ngọc V số tiền 6.000.000đ để làm vốn nuôi cá, thỏa thuận sau 06 tháng sẽ trả vốn và lãi; Tiếp đến ngày 13/01/2018AL ông Tô Ca C có vay thêm số tiền 10.000.000đ, tổng cộng 02 lần vay là 16.000.000đ, lãi suất mỗi tháng 1.000.000đ, đồng thời ông Tô Ca C có thể chấp 01 giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số 37/HSG2000 cấp ngày 18/7/2000 với diện tích 595,7m² gắn liền căn nhà khung gỗ, mái ngói mang tên ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th (tọa lạc tại lộ xã ĐT, huyện TS, tỉnh An Giang). Do không thực hiện đúng theo thỏa Thuận nên chị Nguyễn Thị Ngọc V khiếu nại ra Ban ápHL (xã ĐT) hòa giải thì ông Tô Ca C hứa sẽ trả 10.000.000đ nhưng cuối cùng đến nay vẫn không thực hiện và lánh mặt.

Nay chị Nguyễn Thị Ngọc V yêu cầu ông Tô Ca C có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay tổng cộng là 16.000.000đ và trả một lần, không yêu cầu tính lãi; Đồng thời chị Nguyễn Thị Ngọc V sẽ trả lại cho vợ chồng ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã thế chấp số 37/HSG2000 cấp ngày 18/7/2000.

** Về phía bị đơn ông Tô Ca C và người có quyền lợi liên quan bà Hà Thị Th thì:* Tòa án đã nhiều lần gửi Thông báo, giấy mời đến Tòa án để tạo điều kiện cho gặp phía nguyên đơn trong vụ án để hòa giải và đối chiếu khoản nợ nhưng tất cả các lần ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th đều vắng mặt không lý do. Qua thu thập chứng cứ xác định được rằng vợ chồng ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th có hộ khẩu tại ấp HL, xã ĐT, huyện TS, An Giang và hiện tại vẫn còn tại địa phương, các Thông báo và Quyết định của Tòa án giao thông qua Thừa phát lại thì gia đình vẫn ký nhận nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện và được thẩm tra tại phiên tòa, qua tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận xét như sau:

[1] *Về tố tụng:* Đây là giao dịch dân sự về hợp đồng vay tài sản Thộc khoản 3 Điều 26, căn cứ Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn thụ lý đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th vắng mặt lần thứ 2 và không lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định pháp luật.

Về nội dung:

[2] Theo nội dung 02 biên nhận ghi ngày 06/10/2017AL và ngày 13/01/2018AL có nội dung: “Ông Tô Ca C sinh năm 1969 có nhận của chị Nguyễn Thị Ngọc V 02 lần với số tiền tổng cộng là 16.000.000đ; Có thế chấp 01 cái bằng khoáng và hạn thời hạn 06 tháng thanh toán”. Theo phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc V thì khi cho vay số tiền 16.000.000đ thì ông Tô Ca C trực tiếp nhận và có viết biên nhận ký tên, sau đó ông C có đóng lãi được 01 tháng với số tiền là 1.000.000đ, riêng số vốn đến nay vẫn chưa trả theo thỏa Thuận nên yêu cầu bị đơn trả lại số tiền đã vay. Trong quá trình Th thập chứng cứ và mở phiên họp, hòa giải nhưng ông Tô Ca C đều vắng mặt, trong khi các giấy tờ và thông báo của Tòa án tổng đạt thì gia đình đều ký nhận nhưng đều không có ý kiến phản đối yêu cầu của nguyên đơn, đồng thời phía bị đơn cũng không cung cấp được chứng cứ khách quan để chứng minh việc đã thanh toán xong số tiền đã vay. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ

luật tố tụng dân sự 2015 thì yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận và buộc ông Tô Ca C có trách nhiệm trả lại số tiền đã vay cho chị Nguyễn Thị Ngọc V.

[3] Theo quy định tại khoản 1 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả”. Lẽ ra, trong trường hợp này bị đơn ông Tô Ca C phải chịu lãi đối với số tiền đã vay tương ứng với thời hạn chậm trả, tuy nhiên phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc V không yêu cầu tính lãi, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp pháp luật, đồng thời có lợi cho bị đơn nên cần được chấp nhận và Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[4] Việc chị Nguyễn Thị Ngọc V nhận thế chấp của vợ chồng ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 37/HSG2000 cấp ngày 18/7/2000 với diện tích 595,7m² gắn liền căn nhà khung gỗ, mái ngói mang tên ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th (tọa lạc tại lộ xã Định Thành, Thoại Sơn, An Giang), không thực hiện đúng hình thức và trái với quy định pháp luật, mặc dù vợ chồng ông C, bà Th không yêu cầu trả lại giấy chứng nhận nêu trên nhưng phía chị Nguyễn Thị Ngọc V tự nguyện trả lại nên cần được công nhận sự tự nguyện này.

[5] *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*: Do ông Tô Ca C bị buộc trách nhiệm trả nợ cho chị Nguyễn Thị Ngọc V nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92; Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự 2015; Khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

+ Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Ngọc V. Buộc ông Tô Ca C có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc V số tiền đã vay tổng cộng là 16.000.000đ (Mười sáu triệu đồng).

+ Công nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Ngọc V trả lại cho ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th 01 giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 37/HSG2000 cấp ngày 18/7/2000 với diện tích 595,7m² gắn liền căn nhà khung gỗ, mái ngói mang tên ông Tô Ca C, bà Hà Thị Th (tọa lạc tại lộ xã DT, TS, An Giang).

- *Về án phí, lệ phí sơ thẩm*:

+ Ông Tô Ca C phải chịu 800.000đ án phí dân sự sơ thẩm;

+ Chị Nguyễn Thị Ngọc V không phải chịu án phí nên được hoàn lại 400.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai Th tạm ứng án phí số

0014894 ngày 04/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, An Giang.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho các đương sự có mặt tham dự phiên tòa biết có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người vắng mặt tại phiên tòa hoặc vắng mặt khi tuyên án (có lý do chính đáng) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh An Giang.
- VKSND H.Thoại Sơn.
- Chi cục THADS H.Thoại Sơn.
- Các đương sự (Để thi hành).
- Lưu văn phòng.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa